

Bản án số: **147/2020/HS-ST**
Ngày: 16-12-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Tiến Lợi**

Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày **16** tháng **12** năm **2020**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 143/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn Ph, sinh năm 1985.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn P, xã HC, huyện C, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Đinh Thị D (*đều đã chết*); vợ Nguyễn Thị Tr và 02 con (*lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015*); Danh chỉ bản số 501 lập ngày 14/9/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tiền án: Tại Bản án số 67/2017/HSST ngày 03/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/4/2019 (*Chưa được xóa án tích*).

Nhân thân: Ngày 01/02/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng và quản lý sau cai 24 tháng (*đã chấp hành xong*).

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2020.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số **02** – Công an TP Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thu Ng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Trần Thị Ng, sinh năm 1976

2. Anh Đinh Văn H, sinh năm 1980

Đều đăng ký HKTT và cư trú: thôn P, xã HC, huyện C, Thành phố Hà Nội. *Đều vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11/9/2020, Lê Văn Ph đang ở nhà tại thôn P, xã HC, huyện C, Thành phố Hà Nội thì có Đinh Văn H, sinh năm 1980 ở cùng thôn vào nhà và hỏi mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine. Ph đồng ý bán ma túy cho H, H đưa cho Ph 200.000 đồng, Ph cầm tiền và đưa lại cho H 01 gói ma túy, H cầm gói ma túy Ph vừa bán cho thì bị Công an xã Hoà Chính, huyện C, Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

**** Vật chứng thu giữ:***

- Thu trên tay Đinh Văn H 01 gói ma túy, kích thước khoảng (0,5 x 01) cm, bên ngoài bọc giấy trắng có chữ in, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy heroin (*ký hiệu số 01*).

- Thu trong túi quần của Ph đang mặc 01 gói ma túy, kích thước khoảng (01 x 02) cm, bên ngoài bọc giấy trắng có chữ in, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy heroin (*ký hiệu số 02*).

- Số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu CITYCALL.

Kết luận giám định số **8273/KLGD – PC09** ngày 19/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

“- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có in chữ (ký hiệu số 01) là ma túy loại heroin, tổng khối lượng: 0,037gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có in chữ (ký hiệu số 02) là ma túy loại heroin, tổng khối lượng: 0,152 gam.”

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn làm rõ, ngoài hành vi nêu trên, Lê Văn Ph còn 02 lần bán ma túy là Heroine cho Đinh Văn H. **Cụ thể:**

- **Lần thứ nhất:** Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/9/2020, Ph mua của một người nam giới không quen biết ở khu vực đập VS, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội một gói ma túy với giá 300.000 đồng. Ph lấy ra sử dụng gần hết, số ma túy còn lại đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Ph bán cho Đinh Văn H với giá 100.000 đồng tại nhà của Ph.

- **Lần thứ hai:** Khoảng 11 giờ ngày 11/9/2020, Ph mua được 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng của một người nam giới không quen biết ở khu vực đập VS, huyện C, Thành phố Hà Nội. Ph sử dụng một ít, số còn lại Ph chia thành 03 gói nhỏ. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày Ph bán cho H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại nơi Ph đi làm thợ xây ở khu vực chợ B, huyện U, Thành phố Hà Nội.

Đối với 02 gói ma túy còn lại, khoảng 19 giờ ngày 11/9/2020, Ph bán cho H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang; 01 gói ma túy còn lại Ph giấu trong túi quần đang mặc bị Công an thu giữ, số ma túy này Ph khai nhận Ph dùng để sử dụng nếu có ai hỏi mua thì Ph bán. Số tiền 300.000 đồng Ph bán ma túy cho H, Ph đã chi tiêu cá nhân hết.

Cáo trạng số 149/CT-VKS ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo Lê Văn Ph về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Lê Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ph phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lê Văn Ph từ **08** năm đến **10** năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. *Về xử lý vật chứng:* Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lê Văn Ph; trả lại Lê Văn Ph 01 điện thoại di động đã thu giữ; buộc Lê Văn Ph nộp lại số tiền 300.000 đồng bán ma túy cho Đinh Văn H vào các ngày 10/09/2020 và ngày 11/9/2020 sung Ngân sách Nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ nghèo tại địa phương, sau khi bị bắt giữ bị cáo đã tự khai nhận lần bán ma túy trước đó; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam; các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người làm chứng, thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định, giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng là anh Đinh Văn H và chị Đặng Thị Ng: Anh H và chị Ng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xem xét lời khai của bị cáo Lê Văn Ph phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. ***Do đó có đủ cơ sở để kết luận:***

Trong hai ngày 10/9/2020 và 11/9/2020, tại thôn P, xã Hoà Chính, huyện Chương Mỹ và khu vực chợ B, huyện U, Thành phố Hà Nội, Lê Văn Ph đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Đinh Văn H. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/9/2020, Lê Văn Ph bán cho Đinh Văn H một gói ma túy loại heroin với giá 100.000 đồng tại nhà của Ph ở thôn P, xã Hoà Chính, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Lần 2: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/9/2020, Lê Văn Ph bán cho Đinh Văn H, 01 gói ma túy loại heroin với giá 200.000 đồng tại nơi Ph đi làm ở khu vực chợ Ba Thá, huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội

Lần 3: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/9/2020, Lê Văn Ph bán cho Đinh Văn H một gói ma túy loại heroin có khối lượng 0,037 gam với giá 200.000 đồng, tại nhà của Ph ở thôn P, xã Hoà Chính, huyện Chương Mỹ thì bị Công an xã Hoà Chính, huyện Chương Mỹ phát hiện và bắt quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ trên người của Ph 01 gói ma túy loại Heroine khối lượng 0,152 gam cất giấu với mục đích để bán lại cho người khác.

Hành vi ba lần bán trái phép ma túy loại heroin cho Đinh Văn H mà bị cáo Lê Văn Ph thực hiện đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Lê Văn Ph về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất ổn định tình hình trật tự tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội cũng như các tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu năm 2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng và quản lý sau cai 24 tháng; ngày 03/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ,

Thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo đã có thời gian được giáo dục, cải tạo nhưng không chịu sửa chữa nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần phải có hình phạt tù nghiêm và có thời gian cách ly bị cáo với xã hội đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

[2.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 67/2017/HSST ngày 03/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xử phạt Lê Văn Ph 27 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 18/4/2019, chưa được xoá án nay lại phạm tội mới, lần phạm tội này là “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi bị bắt giữ, bị cáo đã tự khai nhận lần bán ma túy cho Đinh Văn H trước đó; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại địa phương là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.5] Về nguồn gốc ma túy: Lê Văn Ph khai nhận đã mua của một người nam giới không không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ không có cơ sở để xác minh, điều tra xử lý.

Đối với Đinh Văn H có hành vi 03 lần mua trái phép ma túy loại heroin để sử dụng cho bản thân nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự. Vì vậy, Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đinh Văn H theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là có căn cứ.

[3]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 200.000 đồng thu giữ trong người Lê Văn Ph là tiền Ph bán trái phép ma túy cho Đinh Văn H và là tang vật của vụ án nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước; buộc Lê Văn Ph nộp lại số tiền 300.000 đồng bán ma túy cho Đinh Văn H vào các ngày 10/09/2020 và ngày 11/9/2020 sung Ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu CITYCALL thu giữ của Lê Văn Ph, Ph không sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy và là tài sản hợp pháp của Ph nên cần trả lại cho bị cáo sử dụng

[4]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ph phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lê Văn Ph **08 (Tám) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2020.**

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy **02** (Hai) Ph bì do Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, bên ngoài có các chữ ký của Giám định viên, chữ ký của cán bộ công an niêm Ph và chữ ký của đối tượng Lê Văn Ph.

+ Trả lại Lê Văn Ph **01** (Một) điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu CITYCALL model: M9+; IMEI: 865966030796417, IMEI: 864966030796425.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2020 giữa Công an huyện Chương Mỹ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **200.000** đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Lê Văn Ph.

Hiện đang lưu giữ trong tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ tại kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/11/2020.

+ Buộc Lê Văn Ph nộp lại số tiền 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) sung Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn Ph phải chịu **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo Lê Văn Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Long